

Số: /PA-UBND

Hà Nam, ngày tháng 11 năm 2023

**PHƯƠNG ÁN TỔNG THỂ**  
**sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã**  
**giai đoạn 2023 - 2025 của tỉnh Hà Nam**

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã;

Căn cứ Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Thông báo số 894-TB/TU ngày 20/11/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Nam về Phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Nam, giai đoạn 2023-2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam báo cáo Phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Hà Nam như sau:

**Phần I**  
**HIỆN TRẠNG CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN, CẤP XÃ**  
**CỦA TỈNH HÀ NAM**

**I. HIỆN TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CÁC CẤP CỦA TỈNH HÀ NAM**

**1. Tỉnh Hà Nam**

1.1. Diện tích tự nhiên 861,9 km<sup>2</sup>.

1.2. Quy mô dân số: 1.056.087 người.

**2. Số lượng đơn vị hành chính cấp huyện:**

Tỉnh Hà Nam có 06 ĐVHC cấp huyện (04 huyện, 01 thành phố, 01 thị xã). Thành phố Phủ Lý là ĐVHC cấp huyện loại I; các huyện: Kim Bảng, Thanh Liêm, Lý Nhân, Bình Lục và thị xã Duy Tiên là ĐVHC cấp huyện loại II.

TT	Đơn vị	Diện tích tự nhiên		Dân số tại thời điểm 31/12/2022	
		(km <sup>2</sup> )	Tỷ lệ %	(người)	Tỷ lệ %
1	TP. Phủ Lý	87,63	58,42	205.074	136,72
2	TX. Duy Tiên	120,91	60,46	177.125	177,13
3	H. Bình Lục	144,21	45,78	165.844	138,20
4	H. Kim Bảng	175,44	55,70	147.691	123,08
5	H. Lý Nhân	168,84	53,60	219.000	182,50
6	H. Thanh Liêm	164,91	52,35	141.353	117,79

Đối chiếu với quy định tại Khoản 2, Điều 1, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2030, tỉnh Hà Nam không có ĐVHC cấp huyện thuộc diện phải sắp xếp.

### **3. Số lượng đơn vị hành chính cấp xã:**

3.1. Số lượng ĐVHC cấp xã: Tỉnh Hà Nam có 109 ĐVHC cấp xã (gồm 20 phường, 83 xã, 6 thị trấn)

3.2. Số lượng ĐVHC cấp xã (chia ra: xã, phường, thị trấn) thuộc diện sắp xếp

Qua rà soát, đối chiếu với quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030, tỉnh Hà Nam có 13 đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện phải sắp xếp gồm: 04 phường, 09 xã:

- Huyện Bình Lục có 01 đơn vị: Xã Bồi Cầu.
- Huyện Kim Bảng có 02 đơn vị: Xã Thụy Lôi; xã Nhật Tựu.
- Thị xã Duy Tiên có 02 đơn vị: Xã Tiên Ngoại; xã Mộc Nam.
- Thành phố Phủ Lý có 08 đơn vị: Phường Minh Khai; phường Lương Khánh Thiện; phường Hai Bà Trưng; phường Trần Hưng Đạo; xã Liêm Tuyền; xã Liêm Chung; xã Tiên Hiệp; xã Tiên Hải.
- Huyện Thanh Liêm: Không.
- Huyện Lý Nhân: Không.

3.3. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: Có 01 đơn vị là xã Tiên Ngoại, thị xã Duy Tiên.

3.4. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: Không.

3.5. Số lượng ĐVHC cấp xã liên kê có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp: gồm 08 đơn vị, trong đó có 02 phường, 06 xã.

## **II. HIỆN TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP**

### **1. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp**

#### **1.1. Xã Bối Cầu, huyện Bình Lục**

- Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng Sông Hồng.

- Diện tích tự nhiên: 6,901km<sup>2</sup>.

- Quy mô dân số: 5.331 người.

- Số dân là dân tộc thiểu số: Không.

- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

- Các ĐVHC cùng cấp liên kê: Xã Hưng Công, xã An Nội, xã Trung Lương, xã Đồng Du, thị trấn Bình Mỹ.

#### **1.2. Xã Mộc Nam, thị xã Duy Tiên**

- Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng Sông Hồng.

- Diện tích tự nhiên: 5,49 km<sup>2</sup>

- Quy mô dân số: 5.113 người.

- Số dân là người dân tộc thiểu số: 14 người.

- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

- Các ĐVHC cùng cấp liên kê: Xã Mộc Bắc, xã Chuyên Ngoại, phường Châu Giang.

#### **1.3. Phường Minh Khai, thành phố Phủ Lý**

- Diện tích tự nhiên: 0,361 km<sup>2</sup>.

- Quy mô dân số: 12.439 người.

- Số dân là dân tộc thiểu số: không.

- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

- Các ĐVHC cùng cấp liên kê: Phường Lương Khánh Thiện, phường Quang Trung, phường Hai Bà Trưng, phường Liêm Chính.

#### **1.4. Phường Lương Khánh Thiện, thành phố Phủ Lý**

- Diện tích tự nhiên: 0,299 km<sup>2</sup>

- Quy mô dân số: 7.043 người.

- Số dân là dân tộc thiểu số: Không.

- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

- Các ĐVHC cùng cấp liên kê: Phường Lam Hạ, phường Quang Trung, phường Minh Khai, phường Liêm Chính.

### **1.5. Phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý**

- Diện tích tự nhiên: 0,578 km<sup>2</sup>
- Quy mô dân số: 10.784 người.
- Số dân là dân tộc thiểu số: Không.
- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phường Quang Trung, phường Lê Hồng Phong, phường Thanh Châu, phường Trần Hưng Đạo, phường Liêm Chính, phường Minh Khai.

### **1.6. Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý**

- Diện tích tự nhiên: 0,185 km<sup>2</sup>
- Quy mô dân số: 11.644 người.
- Số dân là dân tộc thiểu số: Không.
- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phường Hai Bà Trưng, phường Thanh Châu, phường Liêm Chính, phường Minh Khai.

### **1.7. Xã Liêm Chung, thành phố Phủ Lý**

- Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng Sông Hồng.
- Diện tích tự nhiên: 3,383 km<sup>2</sup>
- Quy mô dân số: 8.888 người.
- Số dân là dân tộc thiểu số: Không.
- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phường Thanh Châu, phường Liêm Chính, xã Liêm Tuyền, xã Liêm Tiết thuộc thành phố Phủ Lý, Xã Thanh Hà thuộc huyện Thanh Liêm.

### **1.8. Xã Liêm Tuyền, thành phố Phủ Lý**

- Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng Sông Hồng.
- Diện tích tự nhiên: 3,314 km<sup>2</sup>
- Quy mô dân số: 5.433 người.
- Số dân là dân tộc thiểu số: Không.
- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phường Lam Hạ, phường Liêm Chính, xã Liêm Chung, xã Liêm Tiết, xã Đình Xá, xã Tiên Hải.

### **1.9. Xã Tiên Hiệp, thành phố Phủ Lý**

- Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng Sông Hồng.

- Diện tích tự nhiên: 5,105 km<sup>2</sup>

- Quy mô dân số: 5.515 người.

- Số dân là dân tộc thiểu số: Không.

- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phường Lam Hạ, xã Tiên Tân, xã Tiên Hải thuộc thành phố Phủ Lý, xã Tiên Ngoại, xã Tiên Sơn, thị xã Duy Tiên.

#### **1.10. Xã Tiên Hải, thành phố Phủ Lý**

- Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng Sông Hồng.

- Diện tích tự nhiên: 4,142 km<sup>2</sup>

- Quy mô dân số: 5.188 người.

- Số dân là dân tộc thiểu số: Không.

- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phường Lam Hạ, xã Tiên Hiệp, xã Liêm Tuyền, xã Đinh Xá thuộc thành phố Phủ Lý, Xã Tiên Sơn, thị xã Duy Tiên.

#### **1.11. Xã Nhật Tựu, huyện Kim Bảng**

- Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng Sông Hồng.

- Diện tích tự nhiên: 3,96 km<sup>2</sup>

- Quy mô dân số: 6.147 người.

- Số dân là dân tộc thiểu số: Không.

- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Hoàng Tây, xã Nhật Tân, huyện Kim Bảng; phường Duy Minh, phường Hoàng Đông, phường Duy Hải, thị xã Duy Tiên.

#### **1.12. Xã Thụy Lôi, huyện Kim Bảng**

- Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng Sông Hồng.

- Diện tích tự nhiên: 3,686 km<sup>2</sup>

- Quy mô dân số: 4.955 người.

- Số dân là dân tộc thiểu số: Không.

- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Tân Sơn, xã Ngọc Sơn, xã Đồng Hóa, xã Khả Phong.

## **2. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp**

### **2.1. Xã Tiên Ngoại, thị xã Duy Tiên**

- Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng Sông Hồng.

- Diện tích tự nhiên: 7,508 km<sup>2</sup>
- Quy mô dân số: 5.312 người.
- Số dân là người dân tộc thiểu số: 12 người.
- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không
- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Tiên Sơn, xã Yên Nam, phường Tiên Nội.

Theo Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của UBND tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt quy hoạch chung thị xã Duy Tiên đến năm 2030, trong đó định hướng phát triển đô thị Duy Tiên đã xác định các xã Tiên Ngoại, Yên Nam, Tiên Sơn thuộc khu vực nội thị mở rộng và dự kiến thành lập phường. Hiện tại, xã Tiên Ngoại có đủ tiêu chí về diện tích, dân số của phường. Do vậy, xã Tiên Ngoại thuộc trường hợp không bắt buộc thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 theo quy định tại điểm d, Khoản 1, Điều 3, Nghị quyết số 35/2023/NQ-UBTVQH15.

### **3. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: Không.**

## **4. Hiện trạng ĐVHC cấp xã liên kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp**

### **4.1. Phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý**

- Thuộc khu vực: Đô thị.
- Có yếu tố đặc thù: Không
- Diện tích tự nhiên: 3,317 km<sup>2</sup>
- Quy mô dân số: 8.127 người.
- Số dân là người dân tộc thiểu số: Không.
- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.
- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phường Lam Hạ, phường Lương Khánh Thiện, phường Minh Khai, phường Trần Hưng Đạo, phường Thanh Châu, xã Liêm Chung, xã Liêm Tuyền.

### **4.2. Phường Lam Hạ, thành phố Phủ Lý**

- Thuộc khu vực: Đô thị.
- Có yếu tố đặc thù: Không
- Diện tích tự nhiên: 6,271 km<sup>2</sup>
- Quy mô dân số: 9.686 người.
- Số dân là người dân tộc thiểu số: Không.

- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phường Quang Trung, phường Lương Khánh Thiện, phường Liêm Chính, xã Liêm Tuyên, xã Tiên Hải, xã Tiên Hiệp, xã Tiên Tân.

#### **4.3. Xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý**

- Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng Sông Hồng.

- Diện tích tự nhiên: 5,70 km<sup>2</sup>
- Quy mô dân số: 7.244 người.
- Số dân là người dân tộc thiểu số: Không.
- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Liêm Tuyên, xã Liêm Chung, xã Trịnh Xá, xã Đinh Xá, thành phố Phủ Lý, xã Thanh Hà, xã Liêm Cần, xã Liêm Phong thuộc huyện Thanh Liêm.

#### **4.4. Xã Tiên Tân, thành phố Phủ Lý**

- Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng Sông Hồng.

- Diện tích tự nhiên: 7,479 km<sup>2</sup>
- Quy mô dân số: 6.793 người.
- Số dân là người dân tộc thiểu số: Không.
- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phường Lam Hạ, phường Quang Trung, xã Tiên Hiệp, xã Kim Bình, thành phố Phủ Lý, xã Văn Xá, xã Hoàng Tây thuộc huyện Kim Bảng, xã Tiên Nội, xã Tiên Ngoại, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên.

#### **4.5. Xã Hưng Công, huyện Bình Lục**

- Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng Sông Hồng.

- Diện tích tự nhiên: 6,745 km<sup>2</sup>
- Quy mô dân số: 7.742 người.
- Số dân là người dân tộc thiểu số: Không.
- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Bôi Cầu, xã An Nội, xã Ngọc Lũ huyện Bình Lục, xã Nhân Chính, xã Nhân Khang, huyện Lý Nhân.

#### **4.6. Xã An Nội, huyện Bình Lục**

- Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng Sông Hồng.

- Diện tích tự nhiên: 10,093 km<sup>2</sup>

- Quy mô dân số: 9.288 người.
- Số dân là người dân tộc thiểu số: Không.
- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Bồi Cầu, xã Hưng Công, xã Bò Đề, xã Vũ Bản, xã Trung Lương, xã Ngọc Lũ, huyện Bình Lục; xã Mỹ Thuận, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

#### **4.7. Xã Mộc Bắc, thị xã Duy Tiên**

- Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng Sông Hồng.
- Diện tích tự nhiên: 9,93 km<sup>2</sup>
- Quy mô dân số: 7.016 người.
- Số dân là người dân tộc thiểu số: 33 người.
- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Mộc Nam, phường Châu Giang, thị xã Duy Tiên; xã Quang Lăng, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.

#### **4.8. Xã Nhật Tân, huyện Kim Bảng**

- Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng Sông Hồng.
- Diện tích tự nhiên: 4,69 km<sup>2</sup>.
- Quy mô dân số: 12.443 người.
- Số dân là người dân tộc thiểu số: Không.
- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Nhật Tựu, xã Đại Cường, xã Đồng Hóa, xã Văn Xá, xã Hoàng Tây.

## **Phần II**

### **PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA TỈNH HÀ NAM**

#### **I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**

##### **1. Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp**

##### **1.1. Sắp xếp ĐVHC nông thôn cấp xã thành ĐVHC nông thôn cùng cấp**

1.1.1. Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bồi Cầu, huyện Bình Lục có diện tích tự nhiên là 6,901 km<sup>2</sup>, đạt 32,86% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 5.331 người, đạt 66,64% so với tiêu chuẩn với xã An Nội có diện tích tự nhiên là 10,093 km<sup>2</sup>, đạt 48,06% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 9.288 người, đạt 116,10% so với tiêu chuẩn; xã Hưng Công có diện



tích tự nhiên là 6,745 km<sup>2</sup>, đạt 32,12% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 7.742 người, đạt 96,78% so với tiêu chuẩn.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Xã Bôi Cầu là ĐVHC cấp xã thuộc diện phải sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025, có địa giới hành chính giáp với xã Hưng Công, xã An Nội; dọc theo 03 xã có đường tỉnh 496B chạy qua, có nhiều nét tương đồng về lịch sử, truyền thống, văn hóa, phong tục, tập quán, vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, cộng đồng dân cư.

- Việc thực hiện sáp nhập 03 ĐVHC cấp xã trên với nhau phù hợp với quy hoạch nông thôn, quy hoạch vùng, quy hoạch của huyện; thuận lợi trong thu hút và kêu gọi đầu tư, lập kế hoạch và quy hoạch dài hạn, định hướng phát triển kinh tế - xã hội; các nguồn lực được tập trung đầu tư phát triển toàn diện, bền vững, tạo ra không gian phát triển mới.

- Tiến hành sắp xếp ĐVHC xã Bôi Cầu với ĐVHC liên quan là xã Hưng Công và xã An Nội để đảm bảo tiêu chuẩn về quy mô dân số, diện tích tự nhiên theo quy định; đồng thời phù hợp về địa giới hành chính, về văn hoá, phong tục, tập quán, nếp sống, sinh hoạt... của Nhân dân; các nguồn lực được tập trung đầu tư để phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng chính quyền số, xã hội số; thúc đẩy sản xuất, kinh doanh nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

b) Kết quả sau sáp nhập, ĐVHC mới có:

- Diện tích tự nhiên 23,739 km<sup>2</sup>, đạt 113,04% so với tiêu chuẩn.

- Quy mô dân số 22.361 người, đạt 279,51% so với tiêu chuẩn.

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Đồng Du; xã Ngọc Lũ; xã Bồ Đề; xã Vũ Bản; xã Trung Lương và thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục; xã Nhân Chính, xã Nhân Khang, huyện Lý Nhân; xã Mỹ Thuận, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC mới: Dự kiến tại Trụ sở Đảng uỷ, HĐND, UBND xã An Nội cũ.

1.1.2. Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Mộc Nam, thị xã Duy Tiên có diện tích tự nhiên 5,496 km<sup>2</sup>, đạt 26,17% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 5.113 người, đạt 63,91 % so với tiêu chuẩn vào xã Mộc Bắc có diện tích tự nhiên 9,93 km<sup>2</sup>, đạt 47,29% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 7.016 người, đạt 87,70% so với tiêu chuẩn, để thành lập đơn vị hành chính mới.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Xã Mộc Nam theo quy định thuộc diện phải sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Xã Mộc Nam tiếp giáp với 03 đơn vị hành chính cấp xã (xã Mộc Bắc, xã Chuyên Ngoại, phường Châu Giang), trong 03 đơn vị thì có tới 02 đơn vị hành chính cấp xã có quy mô dân số lớn, là ĐVHC cấp xã loại 1 (xã Chuyên Ngoại, phường Châu Giang) và 01 đơn vị không tương đồng về loại hình đơn vị (phường Châu Giang là đơn vị hành chính đô thị); xã Mộc Nam và xã Mộc Bắc có những yếu tố lịch sử và có sự tương đồng (Mộc Nam và Mộc Bắc trước năm

1945 là 01 xã; cả 02 xã đều đã được công nhận Anh hùng Lực lượng vũ trang; cả 02 xã đều đã được công nhận Nông thôn mới).

- Sáp nhập xã Mộc Nam vào xã Mộc Bắc đảm bảo phù hợp với quy hoạch nông thôn, quy hoạch vùng của thị xã Duy Tiên; thuận lợi trong thu hút và kêu gọi đầu tư, lập kế hoạch và quy hoạch dài hạn, định hướng phát triển kinh tế - xã hội.

b) Kết quả sau sắp xếp, ĐVHC mới có:

- Diện tích tự nhiên: 15,43 km<sup>2</sup> (đạt 73,47% so với tiêu chuẩn).

- Quy mô dân số: 12.129 người, đạt 151,61% so tiêu chuẩn.

- Số dân là người dân tộc thiểu số: 47 người, bằng 0,42%.

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Chuyên Ngoại, phường Châu Giang thuộc thị xã Duy Tiên và xã Quang Lăng thuộc huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Dự kiến đặt tại trụ sở làm việc của xã Mộc Bắc hiện nay.

## **1.2. Sắp xếp ĐVHC cấp xã thành ĐVHC đô thị cùng cấp hoặc sắp xếp ĐVHC nông thôn với ĐVHC đô thị cấp xã**

1.2.1. Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 04 phường: Phường Minh Khai có diện tích tự nhiên là 0,361 km<sup>2</sup>, đạt 6,56% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 12.439 người, đạt 177,70% so với tiêu chuẩn; phường Lương Khánh Thiện có diện tích tự nhiên là 0,299 km<sup>2</sup>, đạt 5,44% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 7.043 người, đạt 100,61% so với tiêu chuẩn; phường Hai Bà Trưng có diện tích tự nhiên là 0,578 km<sup>2</sup>, đạt 10,51% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 10.784 người, so với tiêu chuẩn đạt 154,06% và phường Trần Hưng Đạo có diện tích tự nhiên là 0,185 km<sup>2</sup>, đạt 3,36% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 11.644 người, đạt 166,34% so với tiêu chuẩn, để thành lập 01 phường mới.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Theo quy định 04 phường trên thuộc diện phải sắp xếp trong giai đoạn 2023 - 2025;

- Lịch sử: Trước năm 1934, Phủ Lý là thị trấn nằm trong huyện Thanh Liêm, bao gồm các thôn: Châu Cầu, Quy Lưu, Bảo Thôn và Tân Khai. Đây là 04 ĐVHC cấp xã đầu tiên của thị xã Hà Nam khi thị xã được thành lập năm 1981.

- Địa giới hành chính: Liền kề nhau, tạo thành 01 khối thống nhất.

- Trình độ phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa tương đồng nhau.

b) Kết quả sau sáp nhập địa giới ĐVHC phường mới thành lập có:

- Diện tích tự nhiên: 1,423 km<sup>2</sup>, đạt 25,87% so với tiêu chuẩn.

- Quy mô dân số: 41.910 người đạt 598,71% so với tiêu chuẩn.

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phường Lam Hạ, phường Liêm Chính, phường Quang Trung, phường Lê Hồng Phong, phường Thanh Châu.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC đô thị mới cùng cấp: dự kiến sử dụng cả 4 trụ sở làm việc của Đảng ủy - HĐND - UBND của 4 đơn vị như hiện nay. Vì diện tích trụ sở hiện trạng của các đơn vị rất nhỏ (như hiện trạng phường Minh Khai là 489 m<sup>2</sup>; phường Lương Khánh Thiện là 323 m<sup>2</sup>; phường Hai Bà Trưng là 210 m<sup>2</sup>; phường Trần Hưng Đạo là 387 m<sup>2</sup>).

1.2.2. Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Liêm Chung có diện tích tự nhiên là 3,383 km<sup>2</sup>, đạt 16,11% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 8.888 người, đạt 111,10% so với tiêu chuẩn vào phường Liêm Chính có diện tích tự nhiên là 3,317 km<sup>2</sup>, đạt 60,31% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 8.127 người, đạt 116,10% so với tiêu chuẩn, để thành lập 01 phường mới.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Lịch sử: Từ năm 1946 - 1955 xã Mễ Tràng (gồm thôn Mễ Nội và thôn Mễ Thượng - hiện nay là tổ dân phố Mễ Nội và tổ dân phố Mễ Thượng thuộc phường Liêm Chính) và xã Lư Xá (gồm làng Lư và thôn Thá - hiện nay làng Lư là thôn 7 và thôn 8 thuộc xã Liêm Chung và thôn Thá hiện là tổ dân phố Thá thuộc phường Liêm Chính) hợp thành 1 xã lấy tên là xã Liêm Chính.

- Địa giới hành chính: Liên kề nhau.

- Quy hoạch: Xã Liêm Chung đã được quy hoạch thành ĐVHC đô thị giai đoạn 2020 - 2030 tại Quyết định số 819/QĐ-UBND ngày 13/6/2016 của UBND tỉnh Hà Nam phê duyệt quy hoạch chung xây dựng thành phố Phủ Lý đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Hà Nam về việc điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Phủ Lý đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Trình độ phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa tương đồng nhau. Sáp nhập xã Liêm Chung với phường Liêm Chính để hình thành 01 ĐVHC đô thị cấp xã đáp ứng tiêu chuẩn về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội, loại đô thị và trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Sau khi sáp nhập xã Liêm Chung vào phường Liêm Chính tạo nên trục phát triển đô thị theo đường 68m, tạo động lực cho cả 2 đơn vị phát triển.

b) Kết quả sau sáp nhập địa giới ĐVHC thì phường mới thành lập có:

- Diện tích tự nhiên: 6,70 km<sup>2</sup>, đạt 121,82% so với tiêu chuẩn.

- Quy mô dân số: 17.015 người, đạt 243,07% so với tiêu chuẩn.

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phường Lương Khánh Thiện, phường Minh Khai, phường Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, phường Lam Hạ, phường Thanh Châu, xã Liêm Tiết, xã Liêm Tuyên thuộc thành phố Phủ Lý; xã Thanh Hà thuộc huyện Thanh Liêm.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC đô thị mới: Trụ sở làm việc của Đảng ủy - HĐND - UBND phường Liêm Chính hiện nay.

1.2.3. Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tiên Hải có diện tích tự nhiên là 4,14 km<sup>2</sup>, đạt 19,7% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 5.188 người, đạt 64,85% so với tiêu chuẩn vào phường Lam Hạ có diện tích tự nhiên là 6,27 km<sup>2</sup>, đạt 114% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 9.686 người, đạt 138,37% so với tiêu chuẩn, để thành lập 01 phường mới:

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Lịch sử: Từ năm 1946-1955, xã Lam Hạ và xã Tiên Hải là 01 xã có tên là Lam Cầu Hạ.

- Địa giới hành chính: Liên kề nhau.

- Quy hoạch: Xã Tiên Hải đã được quy hoạch thành ĐVHC đô thị giai đoạn 2020 - 2030 tại Quyết định số 819/QĐ-UBND ngày 13/6/2016 của UBND tỉnh Hà Nam phê duyệt quy hoạch chung xây dựng thành phố Phủ Lý đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Hà Nam về việc điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Phủ Lý đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Trình độ phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa tương đồng nhau. Sau khi sáp nhập xã Tiên Hải với phường Lam Hạ hình thành 01 ĐVHC đô thị đáp ứng tiêu chuẩn về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội, loại đô thị và trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

b) Kết quả sau sáp nhập địa giới ĐVHC thì phường mới có:

- Diện tích tự nhiên: 10,413 km<sup>2</sup>, đạt 189,33% so với tiêu chuẩn.

- Quy mô dân số: 14.874 người, đạt 212,49% so với tiêu chuẩn.

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phường Quang Trung, phường Lương Khánh Thiện, phường Liêm Chính, xã Liêm Tuyền, xã Tiên Hiệp, xã Tiên Tân, xã Đinh Xá thuộc thành phố Phủ Lý; Xã Tiên Sơn thuộc thị xã Duy Tiên.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC đô thị mới: Trụ sở làm việc của Đảng ủy - HĐND - UBND phường Lam Hạ hiện nay.

### **1.3. Sắp xếp ĐVHC nông thôn với ĐVHC đô thị nông thôn để thành lập 01 ĐVHC đô thị mới cùng cấp**

1.3.1. Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Liêm Tuyền có diện tích tự nhiên là 3,314 km<sup>2</sup>, đạt 15,78% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 5.433 người, đạt 67,91% so với tiêu chuẩn với xã Liêm Tiết có diện tích tự nhiên là 5,697 km<sup>2</sup>, đạt 27,13% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 7.244 người, đạt 90,55% so với tiêu chuẩn, để thành lập 01 phường mới.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Lịch sử: Xã Liêm Tuyền và xã Liêm Tiết là 02 xã cũ của huyện Thanh Liêm, cùng được sáp nhập về thành phố Phủ Lý năm 2013 theo Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 23/7/2013 của Chính phủ.

- Địa giới hành chính: Liên kề nhau.

- Quy hoạch: Xã Liêm Tuyên và xã Liêm Tiết đã được quy hoạch thành ĐVHC đô thị giai đoạn 2020 - 2030 tại Quyết định số 819/QĐ-UBND ngày 13/6/2016 của UBND tỉnh Hà Nam phê duyệt quy hoạch chung xây dựng thành phố Phủ Lý đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Hà Nam về việc điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Phủ Lý đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Trình độ phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa tương đồng nhau. Sau khi sáp nhập xã Liêm Tuyên với xã Liêm Tiết để thành lập 01 phường mới đáp ứng tiêu chuẩn về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội, loại đô thị và trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

b) Kết quả sau sáp nhập địa giới ĐVHC thì phường mới thành lập có:

- Diện tích tự nhiên: 9,011 km<sup>2</sup>, đạt 163,84% so với tiêu chuẩn.

- Quy mô dân số: 12.677 người, đạt 181,10% so với tiêu chuẩn.

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phường Lam Hạ, phường Liêm Chính, xã Liêm Chung, xã Đinh Xá, xã Trịnh Xá, xã Tiên Hải thuộc thành phố Phủ Lý; xã Thanh Hà, xã Liêm Cần, xã Liêm Phong thuộc huyện Thanh Liêm.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC đô thị mới cùng cấp: Trụ sở làm việc của Đảng ủy – HĐND - UBND xã Liêm Tuyên hiện nay.

1.3.2. Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tiên Hiệp có diện tích tự nhiên là 5,105 km<sup>2</sup>, đạt 24,31% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 5.515 người, đạt 68,94% so với tiêu chuẩn với xã Tiên Tân có diện tích tự nhiên là 7,48 km<sup>2</sup>, đạt 35,61% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 6.793 người, đạt 84,91% so với tiêu chuẩn, để thành lập 01 phường mới.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Lịch sử: Từ năm 1945 - 1955, xã Tiên Hiệp và xã Tiên Tân là 01 xã có tên là Lam Cầu Thượng và là 02 xã cũ của thị xã Duy Tiên cùng được sáp nhập về thành phố Phủ Lý năm 2013 theo Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 23/7/2013 của Chính phủ.

- Địa giới hành chính: Liên kề nhau.

- Quy hoạch: Xã Tiên Hiệp và xã Tiên Tân đã được quy hoạch thành ĐVHC đô thị giai đoạn 2020 - 2030 tại Quyết định số 819/QĐ-UBND ngày 13/6/2016 của UBND tỉnh Hà Nam phê duyệt quy hoạch chung xây dựng thành phố Phủ Lý đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Hà Nam về việc điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Phủ Lý đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Trình độ phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa tương đồng nhau. Sau khi sáp nhập xã Tiên Hiệp với xã Tiên Tân để thành lập 01 phường mới đáp ứng tiêu chuẩn về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội, loại đô thị và trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

b) Kết quả sau sáp nhập địa giới ĐVHC thì phường mới thành lập có:

- Diện tích tự nhiên: 12,59 km<sup>2</sup>, đạt 228,80% so với tiêu chuẩn.

- Quy mô dân số: 12.308 người, đạt 175,82% so với tiêu chuẩn.

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phường Lam Hạ, phường Quang Trung, xã Kim Bình, xã Tiên Hải thuộc thành phố Phủ Lý; xã Tiên Nội, xã Tiên Ngoại, xã Tiên Sơn, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên; xã Văn Xá, xã Hoàng Tây, huyện Kim Bảng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC đô thị mới cùng cấp: Trụ sở làm việc của Đảng ủy - HĐND - UBND xã Tiên Tân hiện nay.

1.3.3. Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nhật Tựu có diện tích tự nhiên là 3,96 km<sup>2</sup>, đạt 18,86% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 6.147 người, đạt 76,84% so với tiêu chuẩn với xã Nhật Tân có diện tích tự nhiên là 4,688 km<sup>2</sup>, đạt 22,32% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 12.443 người, đạt 155,53% so với tiêu chuẩn, để thành lập 01 phường mới.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Địa giới hành chính: Liên kề nhau.

- Quy hoạch: Hai xã Nhật Tựu và Nhật Tân đều được quy hoạch là khu vực nội thị của thị xã Kim Bảng;

- Trình độ phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa, phong tục tập quán tương đồng nhau. Sau khi sáp nhập xã Nhật Tựu với Nhật Tân để thành lập 01 phường mới đáp ứng tiêu chuẩn về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội, loại đô thị và trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

b) Kết quả sau sáp nhập địa giới, ĐVHC mới thành lập có:

- Diện tích tự nhiên: 8,648 km<sup>2</sup>, đạt 172,96% so với tiêu chuẩn.

- Quy mô dân số: 18.590 người, đạt 371,80% so với tiêu chuẩn.

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Văn Xá, xã Hoàng Tây, xã Đại Cường, xã Đồng Hóa, huyện Kim Bảng; xã Duy Hải, xã Duy Minh, xã Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC đô thị mới: Trụ sở làm việc của Đảng ủy - HĐND - UBND xã Nhật Tân hiện nay.

**2. Phương án sắp xếp các ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp:** Không.

## **II. LÝ DO ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ THUỘC DIỆN SẮP XẾP TRONG GIAI ĐOẠN 2023 - 2025 NHƯNG ĐỊA PHƯƠNG ĐỀ NGHỊ THỰC HIỆN SẮP XẾP TRONG GIAI ĐOẠN 2026 - 2030**

Xã Thụy Lôi thuộc huyện Kim Bảng thuộc diện phải sắp xếp trong giai đoạn 2023 - 2025; có diện tích 3,686 km<sup>2</sup>, đạt tỷ lệ 17,55% so với quy định; dân số 4.955 người, đạt tỷ lệ 61,94%. Địa giới hành chính xã Thụy Lôi tiếp giáp với

các xã Tân Sơn, xã Ngọc Sơn, xã Đồng Hóa, xã Khả Phong, huyện Kim Bảng. Trong giai đoạn 2023 - 2025 xã Thụy Lôi chưa được quy hoạch thuộc khu vực nội thị của đô thị Kim Bảng.

- Giai đoạn 2023 – 2025, các xã Tân Sơn, xã Ngọc Sơn và xã Đồng Hóa được quy hoạch thuộc khu vực nội thị của đô thị Kim Bảng và dự kiến thành lập 03 phường thuộc thị xã Kim Bảng.

- Xã Khả Phong thuộc khu vực ngoại thị, về vị trí địa lý xã Khả Phong ngăn cách với xã Thụy Lôi bởi dòng Sông Đáy; về phong tục tập quán khác nhau... Do vậy, việc sắp xếp xã Thụy Lôi và xã Khả Phong trong giai đoạn 2023 - 2025 gặp khó khăn: về vị trí địa lý không thuận tiện cho người dân trong quá trình sinh sống, sản xuất và giải quyết các thủ tục hành chính.

Vì vậy, UBND tỉnh Hà Nam đề nghị xã Thụy Lôi thuộc huyện Kim Bảng sẽ sắp xếp vào giai đoạn 2026 - 2030 để quy hoạch thành ĐVHC đô thị và sắp xếp vào các phường thuộc thị xã Kim Bảng.

### **III. GIẢI TRÌNH TRƯỜNG HỢP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ DỰ KIẾN HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP KHÔNG ĐẠT TIÊU CHUẨN DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN, QUY MÔ DÂN SỐ THEO QUY ĐỊNH**

1. Sau khi sáp nhập 04 phường Minh Khai, phường Lương Khánh Thiện, phường Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo thuộc thành phố Phủ Lý, đơn vị hành chính mới hình thành: có diện tích tự nhiên là 1,423 km<sup>2</sup>, đạt 25,87% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 41.910 người đạt 598,71% so với tiêu chuẩn. Đảm bảo quy định tại khoản 1, Điều 4, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

2. Việc sáp nhập xã Mộc Nam vào xã Mộc Bắc để hình thành 01 ĐVHC mới có diện tích tự nhiên 15,43 km<sup>2</sup>, đạt trên 73,47% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 12.129 người, đạt 151,61% so với tiêu chuẩn. Đảm bảo quy định tại khoản 1, Điều 4, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

### **IV. SỐ LƯỢNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN, CẤP XÃ CỦA TỈNH HÀ NAM SAU SẮP XẾP**

#### **1. Số lượng ĐVHC cấp huyện, cấp xã trước khi sắp xếp**

- a) ĐVHC cấp huyện 06 đơn vị (gồm 01 thành phố, 01 thị xã, 04 huyện).
- b) ĐVHC cấp xã 109 đơn vị (gồm 20 phường, 06 thị trấn, 83 xã).

#### **2. Số lượng ĐVHC cấp huyện, cấp xã sau sắp xếp**

- a) ĐVHC cấp huyện 06 đơn vị (gồm 01 thành phố, 01 thị xã, 04 huyện).
- b) ĐVHC cấp xã 98 đơn vị (gồm 19 phường, 06 thị trấn, 73 xã).

#### **3. Số lượng ĐVHC cấp xã giảm do sắp xếp**

ĐVHC cấp xã giảm 11 đơn vị (gồm 01 phường, 10 xã).

## **V. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN VIỆC SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN, CẤP XÃ**

### **1. Kế hoạch và lộ trình thực hiện**

#### **a) Năm 2023**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy, trong đó cần coi trọng công tác chính trị tư tưởng, thuyết phục, vận động tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động và sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân về sắp xếp đơn vị hành chính;

- Triển khai rà soát, lập, điều chỉnh quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn phù hợp với phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã; rà soát điều chỉnh hoặc lập mới Chương trình phát triển đô thị đối với các đô thị theo quy định; tập trung đầu tư hoàn thiện các tiêu chí phân loại đô thị làm cơ sở lập đề án phân loại đô thị trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, công nhận loại đô thị đối với các đô thị đủ điều kiện theo quy định.

- Hoàn thành việc xây dựng Đề án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 trước ngày 31/12/2023.

#### **b) Năm 2024**

- Tổ chức thực hiện các nội dung, quy trình của Đề án: Lấy ý kiến cử tri; trình HĐND các cấp thông qua Nghị quyết về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện cấp xã, giai đoạn 2023 - 2025; báo cáo Bộ Nội vụ trình Chính phủ Đề án sắp xếp ĐVHC cấp huyện cấp xã, giai đoạn 2023 - 2025 trước ngày 01/8/2024.

- Tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025;

- Giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư tại ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025;

- Sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025;

- Thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị và thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

#### **c) Năm 2025**

- Tiếp tục giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị sau Đại hội đảng bộ cấp xã, cấp huyện nhiệm kỳ 2025 - 2030 và ở những ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025. Triển khai



thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù tại các ĐVHC cấp huyện, cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025;

- Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025;

- Hoàn thành việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025;

- Triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC các cấp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

- Tiến hành sơ kết việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

## **2. Dự kiến kinh phí triển khai thực hiện**

- Kinh phí chi cho các nhiệm vụ thực hiện việc sáp nhập các ĐVHC cấp xã bao gồm các nội dung: Xây dựng Đề án sáp nhập các ĐVHC cấp xã ; tổ chức tuyên truyền, vận động; tổ chức lấy ý kiến cử tri... về Đề án sáp nhập các ĐVHC cấp xã. Dự kiến: 16 tỷ đồng.

- Nguồn kinh phí thực hiện: sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước của các đơn vị có thực hiện sắp xếp.

## **VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Kết luận**

Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, hướng dẫn Bộ Nội vụ về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; UBND tỉnh Hà Nam đã xây dựng Kế hoạch số 1677/KH-UBND ngày 28/8/2023 triển khai thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, phân công nhiệm vụ cụ thể, chi tiết cho các đơn vị theo tiến độ thời gian để thực hiện; tiến hành rà soát các ĐVHC cấp huyện, cấp xã chưa đạt tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên, quy mô dân số theo quy định của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; xây dựng Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

Việc sắp xếp các ĐVHC giai đoạn 2023 - 2025 góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; tinh giản biên chế, giảm chi ngân sách Nhà nước, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng, trách nhiệm công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, góp phần mở rộng không gian phát triển, tập trung nguồn lực, phát huy tiềm năng, lợi thế của các địa phương để phát triển kinh tế - xã hội.

Tuy nhiên, việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã là việc lớn, có tác động đến nhiều người dân trên địa bàn tỉnh; là công việc nhạy cảm, phức tạp, thực hiện trong thời gian ngắn, triển khai thực hiện trong bối cảnh tình hình phát triển kinh tế - xã hội gặp nhiều khó khăn; tác động lớn đến tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị và chính quyền cấp cơ sở; tác động đến tư tưởng, tâm lý của Nhân dân, của đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt

động không chuyên trách ở cấp xã. Việc sắp xếp, giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức dôi dư và trụ sở, tài sản công của các ĐVHC sau sắp xếp cần có nhiều thời gian để hoàn thành.

Trong quá trình triển khai thực hiện cần tập trung công tác lãnh đạo, tổ chức thực hiện của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, sự chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; làm tốt công tác tuyên truyền, tạo sự thống nhất cao về nhận thức, sự đồng thuận trong các tầng lớp Nhân dân; phương pháp triển khai thực hiện cần chuẩn bị kỹ lưỡng, khoa học, kiên trì vận động, thuyết phục, tạo sự thống nhất trong toàn hệ thống chính trị, sự đồng tình, ủng hộ của Nhân dân. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền tại các địa phương, quyết tâm chính trị cao trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, bảo đảm mục tiêu, yêu cầu kế hoạch đã đề ra.

## **2. Kiến nghị, đề xuất**

Đề nghị Chính phủ ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động dôi dư nghỉ việc do thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã ở các địa phương.

Ban hành cơ chế hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất cho các ĐVHC hình thành sau sắp xếp để nâng cao hiệu quả hoạt động, phục vụ Nhân dân được tốt hơn.

Trên đây là Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của tỉnh Hà Nam. Đề nghị Bộ Nội vụ xem xét, có ý kiến đề UBND tỉnh Hà Nam tổ chức lập hồ sơ Đề án trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh; } (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- VPUB: LĐVP, TCDNC, GTXD, TH;
- Lưu: VT, TCDNC(T).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Anh Chức**